ĐỊA PHƯƠNG, QUỐC GIA VÀ TOÀN CẦU: DỊCH BỆNH KHÔNG CÓ BIÊN GIỚI

■ **Bùi Tuệ**

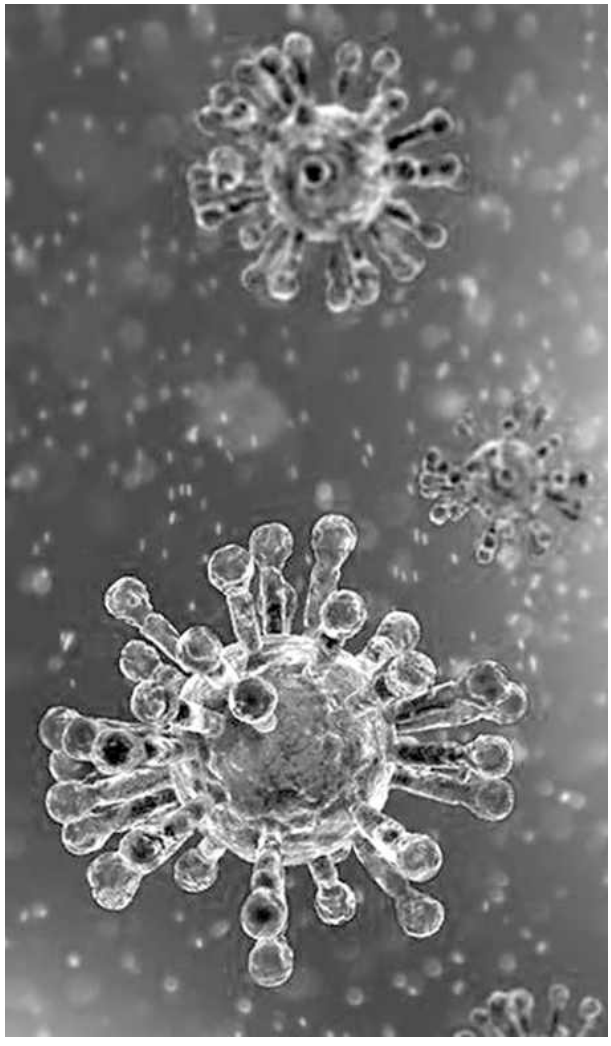

Dịch bệnh do virus Corona gây ra nguy hiểm như thế nào thì đến giờ không cần phải nói mà ai cũng biết. Từ một địa phương, dịch bệnh có thể lây lan ra một quốc gia và toàn thế giới. Bởi ranh giới địa phương, quốc gia có giá trị về mặt hành chính, chính trị, là những ranh giới trong vấn đề quản lý. Còn dịch bệnh, xét cho cùng là không có biên giới. Dịch bệnh này di chuyển theo sự di chuyển của con người. Và để phòng chống dịch bệnh có hiệu quả, các địa phương, các quốc gia phải liên kết với nhau để giải quyết. Chỉ cần còn một người nhiễm bệnh thì chưa có một địa phương, một quốc gia nào có thể yên tâm sẽ không bị dịch bệnh bùng phát lại cả. Đó cũng là lời nhắc nhở rằng: phòng chống dịch bệnh do virus Corona gây ra là không có biên giới nào cả, mà là nhiệm vụ của mỗi người, mỗi địa phương, mỗi quốc gia.

1. Dịch chuyển và dịch bệnh

Trong hơn hai tháng đầu tiên, Việt Nam đã làm rất tốt trong việc phòng chống dịch bệnh do virus Corona chủng mới gây ra. Nhưng rồi một người phụ nữ ở Hà Nội sau khi đi nhiều nước châu Âu như Anh, Italia, Pháp về và phát hiện dương tính loại virus này đã làm thay đổi tất cả. Hàng trăm người tiếp theo bị lây nhiễm dịch bệnh từ nhiều nguồn và hàng ngàn người phải cách ly để theo dõi và kiểm tra y tế. Nhìn rộng ra cả thế giới, nhiều nước ban đầu cứ nghĩ dịch bệnh không quá nguy hiểm với họ cho đến khi vỡ trận với hàng ngàn người bị nhiễm bệnh và mất mạng. Điều này cũng cho thấy, sự dịch chuyển của con người là con đường đi quan trọng của dịch bệnh và không một quốc gia nào được chủ quan trong việc phòng chống dịch bệnh trong bối cảnh toàn cầu hóa.

Từ đầu tháng 3, theo các số liệu được công bố chính thức, 16 người dương tính với virus Corona chủng mới ở Việt Nam đã được chữa khỏi. Từ ngày 13/2/2020 đến ngày 5/3/2020, gần một tháng không xuất hiện ca nào bị nhiễm mới loại virus nguy hiểm này. Đó là kết quả của những nỗ lực không mệt mỏi của chính quyền, của ngành y tế, và của toàn thể người dân Việt Nam. Những kế hoạch hậu phòng chống dịch bệnh do virus Corona chủng mới gây ra đang được chuẩn bị, từ chuyện tiến tới công bố kiểm soát dịch bệnh, khôi phục lại nhiều hoạt động công cộng, hoạt động cộng đồng sau thời gian hạn chế, đến việc chuẩn bị cho các trường học mở cửa để đón học sinh quay lại nhà trường, cho đến các kế hoạch thực hiện các chiến lược vĩ mô của nhà nước nhằm khôi phục và phát triển nền kinh tế... Thế nhưng, mọi thứ đã phải thay đổi khi tình hình dịch bệnh không như chúng ta vẫn nghĩ. Và thực sự thì câu chuyện tồi tệ đã xảy ra theo một kịch bản khó lường nhưng lại phù hợp với thời đại chúng ta đang sống: thời đại toàn cầu hóa. Ca nhiễm thứ 17 xuất hiện tại Hà Nội sau một chuyến đi châu Âu về và mọi thứ thay đổi đột ngột. Sau chưa đầy một tuần, số người nhiễm virus Corona tăng hơn gấp đôi và số người thuộc diện cách ly tăng hàng trăm lần. Chưa đầy một tháng sau, số người dương tính với loại virus này tăng hơn chục lần, số người có nguy cơ lây nhiễm tăng đến hàng vạn lần. Đến sáng ngày 20/4/2020, đã có 268 người bị nhiễm virus Corona. Từ đó, số lượng người có nguy cơ bị lây nhiễm ở các thế hệ F2, F3, F4… ngày càng tăng lên nhanh chóng. Trước tình hình đó, tâm lý con người cũng thay đổi từ thái cực này sang thái cực khác. Từ sự lạc quan vì nghĩ tình hình dịch bệnh được kiểm soát đến chỗ hoang mang, người dân tranh nhau đi mua nhu yếu phẩm để tích trữ hay tìm về những nơi chưa phát hiện dịch bệnh, xa Hà Nội để tránh dịch bệnh... Bên cạnh đó, làn sóng người dân từ nước ngoài về nước cũng mang theo nhiều mầm mống dịch bệnh khiến tình hình trở nên vô cùng nghiêm trọng. Điều đó khiến từ đầu tháng 4/2020, Chính phủ đã phải ra chỉ thị giãn cách toàn xã hội để phòng chống dịch bệnh. Chúng ta đang sống trong thời đại toàn cầu hóa, thời đại mà mọi thứ sẽ thay đổi sau một cuộc tiếp xúc. Không chỉ là những cuộc tiếp xúc của các nhân vật lớn có tầm ảnh hưởng đa quốc gia, mà ngay cả những cuộc tiếp xúc của những người dân bình thường cũng ảnh hưởng đến tầm quốc gia, nhất là trong vấn đề phòng chống dịch bệnh có nguy cơ lây lan toàn cầu như virus Corona. Sự dịch chuyển của con người trong không gian hẹp hay từ địa phương này sang địa phương khác, từ quốc gia này sang quốc gia khác ngày càng trở nên mạnh mẽ nên con đường lây lan dịch bệnh cũng trở nên phức tạp và nhanh chóng hơn. Các ổ dịch đã phát hiện chủ yếu là các đầu mối có nhiều người di chuyển đi lại nên mức độ lây lan nhanh hơn bình thường. Trên thế giới cũng vậy, những trung tâm dịch bệnh hoành hành lại là những trung tâm kinh tế - xã hội mà mức độ di động của con người rất lớn. Điều đó cũng nhắc nhở chúng ta rằng, trong bối cảnh toàn cầu hóa, sẽ chẳng nước nào hoàn toàn bình yên khi mà dịch bệnh chưa hoàn toàn kiểm soát được ở mọi nơi. Dù ở những nước cách xa nhau và ít quan hệ với nhau thì cũng không thể khẳng định là an toàn.

Dịch bệnh do virus Corona chủng mới gây ra xuất hiện ca đầu tiên ở thành phố Vũ Hán (tỉnh Hồ Bắc, Trung Quốc) từ ngày 31/12/2019, trải qua hơn 3 tháng đã lây truyền ra bình diện toàn cầu. Tính đến sáng ngày 20/4/2020, toàn thế giới đã có 212 quốc gia và vùng lãnh thổ ghi nhận có người nhiễm virus Corona chủng mới. Tổng số người bị nhiễm là 2.373.850 người và đã có 163.673 người tử vong. Trung tâm dịch bệnh từ Trung Quốc đã chuyển qua các nước châu Âu và Mỹ, vốn là các nước mà sự di động xã hội phổ biến và tần suất mạnh mẽ hơn. Các nước phát triển, đang phát triển hay chậm phát triển đều không tránh khỏi được nguy cơ lây lan của dịch bệnh. Những nền y học tiên tiến hay những nền y học còn lạc hậu cũng không thể khẳng định sẽ kiểm soát được tình hình dịch bệnh trong bối cảnh hiện nay.

Từ khi dịch bệnh do virus Corona chủng mới xuất hiện, nhiều quốc gia đã cảnh báo

người dân và cũng đưa ra nhiều chiến lược để phòng chống loại dịch bệnh nguy hiểm này. Nhưng hàng ngày, hàng giờ, số người nhiễm bệnh liên tục tăng lên, số quốc gia có người nhiễm bệnh cũng liên tục tăng theo. Kể cả những nước phát triển mạnh, có nền y tế tiên tiến, ý thức xã hội và trình độ dân trí đều thuộc vào diện hàng đầu thế giới cũng không tránh khỏi bị lây truyền dịch bệnh. Có những nước có thể do lơ là, chủ quan, nhưng cũng có những nước đã chuẩn bị rất tốt, mà vẫn bất lực với loại dịch bệnh có tính lây truyền cao. Có nhiều nguyên nhân, nhưng chung quy vẫn là do sự di chuyển của con người đã khiến dịch lây lan trở nên nhanh chóng và rộng lớn hơn gấp nhiều lần so với trước. Nếu như trước đây, những dịch bệnh nguy hiểm cũng xuất hiện và lấy đi mạng sống của hàng triệu người dân trên địa cầu. Nhưng những dịch bệnh đó, xuất hiện và lan rộng ở các địa phương, các quốc gia, nhiều nhất là ra châu lục. Còn hiện nay, dịch bệnh lây lan qua đường hô hấp nói riêng và các dịch bệnh có tính lây nhiễm cao nói chung một khi bùng phát là sẽ dễ lan rộng ra quy mô toàn cầu. Việc các quốc gia, thậm chí các địa phương tiến hành phong tỏa toàn diện sự di chuyển của con người là khó có thể thực hiện vì nó sẽ dẫn đến nhiều vấn đề kinh tế - xã hội khác, mà độ nguy hiểm cũng không kém gì dịch bệnh. Hay việc các quốc gia phong tỏa, cắt hết các mối quan hệ cũng không thể được vì một mặt sẽ gây nên sự khủng hoảng kinh tế thế giới, mặt khác chính các nước cũng phải phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau để đề phòng và xử lý dịch bệnh. Nhưng trong tình trạng dịch bệnh ngày càng nguy hiểm hơn thì nhiều quốc gia (trong đó có Việt Nam) đã chấp nhận con đường thắt chặt kiểm soát sự di động xã hội, thực hiện cách ly xã hội để hạn chế sự dịch chuyển của con người, nhằm phòng chống dịch bệnh, bất chấp phải trả giá về kinh tế - xã hội bởi tính mạng con người là trên hết.

2. Ứng xử với dịch bệnh

Cách ly điều trị và cách ly xã hội

Tất cả các bệnh nhân dương tính với virus Corona đều được cách ly để điều trị với đội ngũ y tế chuyên nghiệp và thực hiện cách ly triệt để. Những người thuộc diện có nguy cơ bị lây nhiễm dịch bệnh cũng được phân loại, tìm kiếm và thực hiện cách ly tập trung để lấy mẫu xét nghiệm và theo dõi. Thực hiện cách ly điều trị và kiểm tra theo dõi một cách triệt để và nghiêm túc là yếu tố giúp Việt Nam đến nay không có ca tử vong nào do dịch bệnh nguy hiểm này gây ra. Đó cũng là một thành công lớn trong việc phòng chống dịch bệnh dù trình độ nền y học của Việt Nam còn thua xa nhiều nước trên thế giới.

Và để đảm bảo chắc chắn hơn trong việc quản lý xã hội và phòng chống dịch bệnh, chúng ta đã quyết định thực hiện cách ly xã hội dù biết hệ quả sẽ không nhỏ. Ban đầu là 15 ngày và vừa gia hạn thêm lên thành 22 ngày từ 01/4-

Con người sẽ gặp phải những tổn thương về tâm lý do dịch bệnh gây ra

22/4/2020. Cách ly xã hội có giá trị to lớn, đem lại sự an toàn và an tâm cho người dân, đem lại cho nhiều người thời gian nghỉ ngơi trong gia đình, có thời gian để tĩnh tâm suy ngẫm và hoạch định lại cuộc sống, công việc cũng như đời sống gia đình.

Tuy nhiên, cần phải nhận thức rõ ràng rằng, thực hiện cách ly xã hội là biện pháp bất đắc dĩ, không nhà nước nào mong muốn. Ấy vậy mà, cái việc không mong muốn đó vẫn được thực hiện một cách rộng lớn. Hiện nay, ước tính trên toàn thế giới có khoảng 2,6 tỷ đồng tức là 1/3 dân số thế giới bị cách ly. Cách ly xã hội làm hầu hết các hoạt động kinh tế - xã hội, thậm chí cả những việc quản trị xã hội cũng bị ngưng đọng, hạn chế. Những tổn thất về mặt kinh tế là vô cùng rộng lớn. Việc nhiều quốc gia trên thế giới chấp nhận thực hiện cách ly xã hội cho thấy, các nhà nước đều rất quan tâm đến tính mạng người dân và chấp nhận những hậu quả to lớn về mặt kinh tế. Vì rất nhiều các hoạt động kinh tế bị ngưng trệ hoặc thiệt hại nặng nề nên toàn thế giới đang đối diện với một cuộc khủng hoảng kinh tế toàn diện vào hậu dịch bệnh. Số doanh nghiệp phá sản sẽ tăng lên nhanh chóng. Số người thất nghiệp sẽ nhiều hơn. Nghèo đói sẽ càng trở nên phổ biến. Nhiều xung đột ở các cấp độ cộng đồng, quốc gia sẽ gay gắt hơn. Rộng lớn hơn, nhiều nhà nghiên cứu còn cho rằng virus Corona có thể thay đổi trật tự thế giới và hình thành một trật tự thế giới mới thời hậu dịch bệnh.

Tuyên truyền và nhận thức

Một ghi nhận thật sự là công tác tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh trong mấy tháng qua được thực hiện một cách nhanh chóng, đầy đủ và hiệu quả. Ban đầu, nhiều người vẫn lo sợ những số liệu được công bố không đáng tin cậy, chưa thể hiện được hiện thực của dịch bệnh. Nhưng cho đến lúc này, có thể nói rằng, truyền thông đã làm tốt công việc của mình về tuyên truyền phòng chống dịch bệnh. Tin tức về dịch bệnh được cập nhật hàng giờ, hàng ngày, được thống kê và phân tích đa chiều, làm cho người dân tiếp cận được nhanh chóng và có thể tìm hiểu từ nhiều kênh khác nhau. Sự truyền thông đa chiều, đa dạng cũng giúp cho người dân với các đối tượng khác nhau đều có thể tiếp cận được. Hình thức tuyên truyền cũng đa dạng, có nhiều cách thức mới mẻ và thể hiện được những giá trị của nó trong bối cảnh cuộc cách mạng khoa học - công nghệ 4.0. Xin phân tích một ví dụ sau:

Từ khi có chỉ thị về việc cách ly toàn dân để phòng chống dịch bệnh do virus Corona gây ra thì trên điện thoại xuất hiện hashtag "#Hay o nha!" để nhắc nhở mọi người về việc cách ly theo yêu cầu của nhà nước. Đây là một thông điệp ngắn gọn, có sự lan tỏa lớn và cũng tạo ra hiệu ứng tích cực với tính hiệu quả cao trong công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh. Nhiều người chia sẻ rằng mỗi lần cầm điện thoại lên định gọi bạn bè để đi gặp gỡ, dù chỉ một lúc thôi cũng được, thì lại phân vân suy nghĩ vì thấy ngay hashtag "#Hay o nha!". Trong bối cảnh dịch bệnh lan rộng và ảnh hưởng đến toàn xã hội thì việc chạy hashtag "#Hay o nha!" trên các điện thoại là một cách tuyên truyền hợp lý và hiệu quả trong bối cảnh hiện nay. Nó ngắn gọn, xuất hiện xuyên suốt trên màn hình điện thoại, vừa như một lời nhắc nhở, vừa như một mệnh lệnh khiến mọi người khi mở điện thoại ra là phải lưu tâm. Đặc biệt, trong xã hội hiện nay, số người sử dụng điện thoại rất phổ biến. Hầu hết những việc khi cần thiết ra khỏi nhà, đặc biệt là việc liên hệ để hẹn gặp người thân, bạn bè, đối tác hay đồng nghiệp đều được gọi điện thoại trước. Khi thực hiện việc cách ly toàn dân, để gặp một ai đó thì càng phải gọi điện trước. Và cứ như vậy, khi mở điện thoại, nhìn thấy dòng hashtag này lại làm cho người ta phân vân và suy nghĩ lại có nên ra khỏi nhà hay không. Trong nhiều trường hợp, những quyết định được người ta đưa ra theo nhắc nhở của hashtag này. Điều này cũng cho thấy, trong xã hội hiện đại, với sự phát triển của khoa học - công nghệ, việc sử dụng những phương pháp tuyên truyền mới mẻ như vậy vừa tiết kiệm chi phí, vừa mang lại hiệu quả cần phải được chú ý.

3. Những nỗi lo thời hậu dịch bệnh

Hồi phục kinh tế

Hồi phục kinh tế là bài toán chung của toàn thế giới, nhất là các quốc gia bị ảnh hưởng nhiều bởi dịch bệnh. Việt Nam, dù

so với nhiều nước khác thì mức độ ảnh hưởng nhẹ hơn nhiều, nhưng điều đó không làm cho cơ hội để phục hồi và phát triển kinh tế của nước ta thời hậu dịch bệnh khả quan hơn. Điều này là do nguồn lực của chúng ta còn hạn chế. Trong điều kiện bình thường đã gặp nhiều khó khăn. Sau khi dịch bệnh đi qua thì càng khó khăn bội phần. Một mặt phải tốn rất nhiều nguồn lực vào việc phòng và chống dịch bệnh trong thời gian qua, từ kinh phí cho việc mua trang thiết bị, hỗ trợ để ổn định xã hội. Dịch bệnh cũng gây ảnh hưởng nhiều đến sức khỏe và tâm trí con người, làm hao mòn đi nguồn nhân lực của đất nước. Các hoạt động kinh tế cũng bị ảnh hưởng to lớn bởi dịch bệnh, nhất là bị ngưng trệ trong thời gian cách ly xã hội. Có thể, chúng ta sẽ phải đối diện với một cuộc khủng hoảng về kinh tế thời hậu dịch bệnh. Điều đó làm cho việc phục hồi kinh tế trở thành nhiệm vụ quan trọng nhất sau khi kiểm soát được dịch bệnh.

Ổn định tâm lý xã hội

Cách ly xã hội gây nên nhiều vấn đề về tâm lý cho rất nhiều đối tượng khác nhau. Với những người bị nhiễm bệnh phải điều trị cách ly thì tâm lý vì mình mà nhiều người bị lây nhiễm bệnh sẽ ám ảnh họ trong một thời gian dài. Bên cạnh đó là nhiều sự lo lắng về sức khỏe, thể trạng tâm thần và những di chứng có thể họ phải gánh chịu. Họ đương nhiên là những người bị tổn thương nhiều cả sức khỏe thể chất lẫn tinh thần nên có nhiều vấn đề tâm lý. Tiếp đến là những người được cách ly để theo dõi, kiểm tra phòng dịch cũng ảnh hưởng tâm lý nhiều, nhất là trong giai đoạn mới quay lại cuộc sống cộng đồng sau cách ly. Những người thân trong gia đình hay những người liên quan đến các bệnh nhân cũng bị ảnh hưởng tâm lý. Đặc biệt, những người làm trong lĩnh vực y tế, vốn là những chiến sĩ tiên phong trong các chiến dịch điều trị, phòng chống dịch bệnh cũng bị ảnh hưởng lớn đến tâm lý. Những ảnh hưởng này có thể kéo dài nhiều năm sau đó. Nhìn chung, sau dịch bệnh, tâm lý xã hội của hầu hết mọi người đều bị ảnh hưởng ở những mức độ khác nhau. Vậy nên, ổn định tâm lý xã hội là một vấn đề quan trọng, là một chìa khóa để giải quyết nhiều việc khác.

Hồi phục kinh tế là thách thức quan trọng của các nhà nước, nhưng nếu có chính sách hợp lý và quản lý hiệu quả thì trong vài ba năm sau, nền kinh tế có thể phục hồi và khởi sắc. Nhưng để ổn định tâm lý con người lại là chuyện khác, và không phải ngày một, ngày hai được. Có khi vài chục năm sau, nhiều người vẫn còn bị ảnh hưởng về tâm lý do dịch bệnh gây ra. Nhiều nghiên cứu trên thế giới đã chứng minh điều đó. Sau dịch bệnh, nhiều căn bệnh tâm lý trở nên phổ biến như trầm cảm, căng thẳng, hay cáu gắt, giận dữ, mất ngủ, rối loạn tinh thần… Những nghiên cứu này là có căn cứ bởi những hệ thống dữ liệu đã được phân tích từ những đợt dịch bệnh trước đây. Ví dụ, như một nghiên cứu về tâm lý của nhiều người ở Trung Quốc sau khi dịch SARS hoành hành vào năm 2003 đã cho thấy, nhiều bậc phụ huynh khi mẹ bị cách ly với con cái, sức khỏe tâm thần bị ảnh hưởng nặng nề hơn và không dưới 28% cha mẹ bị cách ly có triệu chứng rối loạn tâm lý liên quan đến sang chấn. Trong khi đó, có gần 10% các nhân viên y tế có triệu chứng trầm cảm kéo dài đến 3 năm sau cách ly. Nhiều cán bộ y tế bị ảnh hưởng tâm lý lâu dài như nguy cơ lạm dụng rượu, tự dùng thuốc và có hành vi né tránh người khác. Thậm chí sau nhiều năm sau khi bị cách ly, có những nhân viên y tế vẫn né tránh tiếp xúc với các bệnh nhân bằng việc đơn giản là không đi làm. Có nhiều lý do dẫn tới căng thẳng khi cách ly như sợ bị lây nhiễm, sợ ốm đau hoặc mất người thân, rồi những nguy cơ khó khăn về tài chính...

Bên cạnh những vấn đề tâm lý do dịch bệnh trực tiếp ảnh hưởng thì còn nhiều vấn đề khác do tác động từ các yếu tố văn hóa xã hội. Nhiều người bị nhiễm bệnh và gây lây lan ra cộng đồng đã bị các cộng đồng miệt thị, chửi mắng trên nhiều phương tiện khác nhau. Sự kỳ thị dành cho những người bị nhiễm bệnh cũng như nhiều người liên quan, gây nên những tổn thương tâm lý không nhỏ. Và tin rằng, những tổn thương đó không dễ gì lành lặn lại trong thời gian ngắn.

Những vấn đề trên cho thấy, sau khi tiến hành phòng chống dịch bệnh xong, chúng ta cần phải quan tâm nhiều đến ổn định tâm lý xã hội. Bởi đây cũng là một con đường để giải quyết các vấn đề khác./.